TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/HS-ST
Ngày 23-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Giáp Thanh Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Phẩm.

Ông Nguyễn Cao Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hạnh - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Chí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Minh N, sinh ngày 21 tháng 3 năm 1978 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Khu H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch; Việt Nam; con ông Dương Thanh B và bà Nguyễn Thị H; vợ: Hoàng Hồng A; con: có 02 con: Con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi cư trú từ ngày 31/8/2023 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại*: Bà Lý Thị V, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/7/2023, Dương Minh N, sinh năm 1978 vừa đi phát cỏ về đến trước cửa nhà, trên tay vẫn cầm con dao quắm tra cán thì nghe thấy Lý Thị V là hàng xóm bên cạnh nhà của Dương Minh N đứng ở trước cửa nhà Lý Thị V chửi đổng. Do trước đây hai gia đình đã có mâu thuẫn nên Dương Minh N

nghĩ rằng Lý Thị V đang chửi mình, nên Dương Minh N nói lại: "Giỏi mày đọc cái tên phát xem nào", lúc này thấy Dương Minh N cầm dao nên Lý Thị V đã có những lời nói thách thức Dương Minh N chém mình, sau đó Dương Minh N đi về hướng cửa nhà, dựng con dao ở cạnh cửa nhà mình thì Lý Thị V đi sang phần sân nhà Dương Minh N và tiếp tục chửi thì Dương Minh N lấy con dao đang dựng ở gần cửa nhà, cầm dao bằng hai tay, tay phải để phía trên, tay trái cầm phía dưới cán dao, khi đó phần lưỡi dao hướng lên trên, phần sống dao hướng xuống dưới, Dương Minh N vung dao với chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái đập một phát phần bản to của con dao trúng vùng từ gò má trái đến trán trái của Lý Thị V, sau khi bị đánh thì Lý Thị V chạy về nhà và được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện Lộc Bình để điều trị.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 201/KLTTCT-TTPY ngày 03/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Tổng tỷ lệ về tổn thương cơ thể của Lý Thị V tại thời điểm giám định là 12% (mười hai phần trăm) cụ thể: Sẹo vết thương vùng trán trái: 03%. Sẹo vết xây xước vùng gò má trái chéo lên vùng thái dương trái: 03%. Sẹo vết xây xước vùng gò má trái tới trước cơ nhai: 06%.

- Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương vùng trán trái do vật sắc gây nên 02 vết xây xước vùng má trái do vật tày cứng có cạnh gây nên.

Tại Bản cáo trạng số: 66/CT-VKSLB, ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Dương Minh N về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Dương Minh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Bị hại bà Lý Thị V tại Cơ quan điều tra trình bày: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 02/7/2023 trước cửa nhà của bà thì Dương Minh N cầm con dao quắm chửi tôi và tôi có chửi lại và tôi có thách thức Dương Minh N chém tôi. Dương Minh N đã chém bà một phát vào vùng trán bên trái khiến bà chảy máu và choáng váng. Sau đó bà đã gọi điện cho người nhà đưa đi cấp cứu. Bà và bị cáo Dương Minh N đã thoả thuận xong về phần bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 70.000.000 đồng và bà đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Minh N phạm tội Cố ý gây thương tích. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Dương Minh N từ 24 (hai mươi tư) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo về nơi cư trú giám sát theo quy định. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Dương Minh N và bị hại bà Lý Thị V đã thoả thuận

xong về vấn đề bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 70.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thoả thuận. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) con dao quắm màu đen bằng kim loại, đã qua sử dụng có tra thêm cán, tổng chiều dài 137cm, trong đó phần lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, bản rộng nhất 05 cm, phần chuôi dao nối với lưỡi dao bằng kim loại dạng ống dài 11 cm, phần mũi dao dạng móc về phía lưỡi dao, cán dao được tra thêm vào phần chuôi dao bằng kim loại màu bạc dạng ống dài 102cm. Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại bà Lý Thị V nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra và có đơn xin xét xử vắng mặt nên việc vắng mặt của bà Lý Thị V không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/7/2023, Dương Minh N vừa đi làm về đến nhà thì xảy ra cãi, chửi nhau với Lý Thị V. Do nhìn thấy Dương Minh N cầm dao nên Lý Thị V đã có những lời nói thách thức Dương Minh N đánh mình, sau đó Dương Minh N đi về hướng cửa nhà, dựng con dao ở cạnh cửa ra vào nhà mình thì Lý Thị V đứng sang phần sân nhà Dương Minh N và tiếp tục chửi, lúc này Dương Minh N lấy con dao đang dựng ở gần cửa nhà, vung dao với chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái đập một phát phần bản to của con dao trúng vùng từ gò má trái đến trán trái của Lý Thị V. Hậu quả gây thương tích cho chị Lý Thị V với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 12 % (mười hai phần trăm). Hành vi của bị cáo Dương Minh N đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi theo quy định của pháp luật Hình sự. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm

phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại có một phần lỗi, mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Huệ được tặng thưởng kỷ niệm chương trong sụ việc xây dựng và phát triển ngành Lâm nghiệp. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: Bị cáo Dương Minh N trước khi phạm tội chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật nên là người có nhân thân tốt.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật của Nhà nước, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong thời gian tại ngoại bị cáo không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật đồng thời đã chủ động thực hiện việc bồi thường thiệt hại, bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, xử phạt bị cáo án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định và giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân nơi bị cáo đăng ký hộ khẩu thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Dương Minh N đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường dân sự cho bị hại Lý Thị V số tiền là 70.000.000 đồng. Bị cáo đã thực hiện xong trách nhiệm bồi thường và bị hại không yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường này.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao quắm màu đen bằng kim loại, đã qua sử dụng có tra thêm cán, tổng chiều dài 137cm, trong đó phần lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, bản rộng nhất 05 cm, phần chuôi dao nối với lưỡi dao bằng kim loại dạng ống dài 11 cm, phần mũi dao dạng móc về phía lưỡi dao, cán dao được tra thêm vào phần chuôi dao bằng kim loại màu bạc dạng ống dài 102cm.

[9] Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, khoản 1, 2, 5 Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Minh N phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Minh N 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/11/2023.

Giao bị cáo Dương Minh N cho Uỷ ban nhân dân xã Hồ Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thoả thuận về trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khoẻ giữa bị cáo Dương Minh N và bị hại bà Lý Thị V với tổng số tiền là 70.000.000 đồng (bảy mươi chín triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường đủ số tiền là 70.000.000 đồng (bảy mươi chín triệu đồng) cho bị hại.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao quắm màu đen bằng kim loại, đã qua sử dụng có tra thêm cán, tổng chiều dài 137cm, trong đó phần lưỡi dao bằng kim loại dài 24cm, bản rộng nhất 05 cm, phần chuôi dao nối với lưỡi

dao bằng kim loại dạng ống dài 11 cm, phần mũi dao dạng móc về phía lưỡi dao, cán dao được tra thêm vào phần chuôi dao bằng kim loại màu bạc dạng ống dài 102cm.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/11/2023).

5. Án phí: Bị cáo Dương Minh N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giáp Thanh Long